

CHƯƠNG TRÌNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN BẮC MÊ KHÓA X
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Giang
lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh*), Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bắc Mê ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh.

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết và các văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 phù hợp với tình hình thực tiễn của huyện nhằm huy động các nguồn lực, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong tổ chức triển khai thực hiện để đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

2. Yêu cầu

Bám sát các nội dung cơ bản của Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh, các chỉ thị, nghị quyết, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh ủy, phù hợp với định hướng phát triển của huyện trong giai đoạn tới.

Các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động phải trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Phát triển kinh tế:

(1) Thực hiện nhiệm vụ: *“Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu nền kinh tế, phát triển nhanh, bền vững”*.

Hình thành và phát triển cơ cấu kinh tế hợp lý, bền vững theo hướng tăng nhanh dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ - du

lịch, coi trọng phát triển nông, lâm nghiệp - thủy sản; điều chỉnh cơ cấu nội bộ ngành, lĩnh vực theo hướng chú trọng ưu tiên phát triển những ngành, lĩnh vực có tính đột phá, tác động lan tỏa tới các ngành khác.

Phát huy lợi thế của từng vùng, từng địa phương; đẩy mạnh phát triển sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa; nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, dịch vụ; ưu tiên phát triển mạnh các ngành, sản phẩm có hàm lượng khoa học công nghệ, giá trị gia tăng cao; phát triển các ngành dịch vụ, du lịch.

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho các ngành, lĩnh vực, vùng, địa phương có tiềm năng và lợi thế cạnh tranh; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với điều chỉnh cơ cấu ngành nghề đào tạo, bố trí và sử dụng lao động hợp lý để nâng cao năng suất lao động.

Tăng cường mở rộng liên kết vùng với thành phố Hà Giang, huyện Vị Xuyên, huyện Yên Minh; huyện Bảo Lâm, Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; huyện Na Hang, Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang; kết nối với thị trường Trung Quốc qua Cửa khẩu Thanh Thủy – Hà Giang, Cửa khẩu Cốc Pàng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng... nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng và lợi thế so sánh để thu hút đầu tư, tiêu thụ hàng hóa nông sản, phát triển du lịch, dịch vụ.

(2) Thực hiện nhiệm vụ: *“Phát triển nông nghiệp đặc trưng theo chuỗi giá trị hàng hóa chất lượng cao, điều chỉnh quy hoạch vùng phát triển sản xuất cho phù hợp với điều kiện thực tế; phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, kinh tế vườn rừng tại các huyện: Bắc Mê, Vị Xuyên, Bắc Quang, Quang Bình, Hoàng Su Phì, Xín Mần”*.

Tăng cường liên kết phát triển sản xuất nông nghiệp với các loại cây trồng phù hợp với điều kiện thực tiễn, có chất lượng tốt, giá trị kinh tế cao; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất theo chuỗi giá trị, hình thành và phát triển các vùng sản xuất: Lúa chất lượng cao 117,5 ha; ngô, đậu tương hàng hóa 1.800 ha; cây ăn quả 150 ha; cây dược liệu 700 ha (500 ha quế, hồi; 200 ha nghệ và cây dược liệu khác) theo tiêu chuẩn VietGAP, GAP... hình thành các sản phẩm hàng hóa đặc sản; chú trọng bảo tồn, phát huy giá trị diện tích cây chè cổ thụ hiện có gắn với hình thành sản phẩm chè đặc hữu, giá trị cao. Phân đấu giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 1.500 tỷ đồng.

Phát triển mạnh chăn nuôi đại gia súc theo hướng hàng hóa tập trung theo vùng với mô trang trại, gia trại gắn với cải tạo nâng cao chất lượng giống, trồng cỏ thâm canh gắn với chế biến phục vụ chăn nuôi; chú trọng phát triển chăn nuôi lợn đen, gà đen, dê địa phương, nuôi trồng thủy sản tập trung theo vùng với các giống cá đặc sản; hình thành cơ sở giết mổ gia súc tập trung, các hợp tác xã chăn nuôi gắn với chế biến, hình thành sản phẩm hàng hóa đặc trưng.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đẩy mạnh trồng rừng sản xuất theo hướng thâm canh, phân đầu trồng mới 3.500 ha rừng kinh tế bằng giống tốt, có giá trị kinh tế cao, theo tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững; quan tâm bảo tồn một số loài cây lâm nghiệp bản địa, khoanh nuôi tái sinh, phục hồi rừng tự nhiên, rừng đầu nguồn để nâng cao giá trị đa dạng sinh học.

Tăng cường thu hút, liên kết thực hiện các dự án, mô hình sản xuất nông nghiệp hàng hóa, gắn với chuyên gia khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, hình thành các sản phẩm hàng hóa chủ lực từ tinh dầu hồi, tinh bột nghệ, thịt trâu bò, lợn đen, cá đặc sản, rượu ngô men lá, gạo chất lượng cao và các sản phẩm chế biến từ gạo, chè cổ thụ... theo tiêu chuẩn sản phẩm OCOP; duy trì, nâng cấp các sản phẩm hiện có và phân đầu mỗi xã có thêm ít nhất một sản phẩm đạt 3 sao trở lên.

(3) Thực hiện nhiệm vụ: *“Xây dựng nông thôn mới theo hướng phù hợp với địa hình đồi núi, bền vững, phát huy bản sắc văn hoá của địa phương”*.

Tập trung xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và quy tụ dân cư, thực hiện tốt việc rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng nông thôn mới; quy hoạch, đầu tư kết cấu hạ tầng, mở rộng trung tâm các xã để thu hút dân cư sinh sống tập trung theo hướng đô thị. Phân đầu đến năm 2025, có thêm 3 xã đạt chuẩn nông thôn mới; các xã Yên Định, Yên Phong duy trì, nâng cao chất lượng 19 tiêu chí; xã Minh Ngọc hoàn thành các tiêu chí nâng cao; các xã còn lại có ít nhất 01 thôn đạt các tiêu chí nông thôn mới; xã Phiêng Luông hoàn thiện và nâng cao các tiêu chí phát triển toàn diện; 100% hộ dân sinh sống rải rác trong rừng đặc dụng, các khu vực xa xôi, hẻo lánh... được di dời, bố trí về sinh sống tập trung theo quy hoạch. Huy động các nguồn lực tiếp tục đầu tư phát triển thị trấn Yên Phú sang bờ nam Sông Gâm; duy trì, nâng cao tiêu chí đô thị loại V và hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại IV vào năm 2030.

(4) Thực hiện nhiệm vụ: *“Cơ cấu lại ngành du lịch theo hướng nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng các sản phẩm du lịch, phát triển bền vững dựa trên các giá trị văn hóa truyền thống, di sản văn hóa, di sản thiên nhiên, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, các đặc sản và bảo vệ môi trường; phát triển du lịch khu vực 4 huyện vùng cao nguyên đá, các huyện còn lại là vệ tinh. Thực hiện tốt công tác xúc tiến quảng bá, mở rộng các hoạt động hợp tác liên kết ngành, liên kết cùng thành chuỗi trong phát triển du lịch. Thực hiện có hiệu quả đột phá về phát triển du lịch, nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị”*.

Ban hành Nghị quyết chuyên đề về thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp, du lịch và dịch vụ, giai đoạn 2021-2025. Xây dựng quy hoạch chi tiết

các khu, điểm du lịch trên địa bàn huyện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; hình thành các tour du lịch khép kín trên địa bàn nhằm tăng thời gian lưu trú của khách du lịch; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, phát triển các loại hình du lịch kết hợp nghỉ dưỡng, thể thao, giải trí, sinh thái, tâm linh, văn hóa dân tộc, lịch sử; đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế, như: Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Phia Dầu, Bắc Bù, xã Yên Định; các làng văn hóa du lịch cộng đồng; du lịch lòng hồ thủy điện Tuyên Quang; di tích lịch sử cấp quốc gia Căng Bắc Mê; hang Đán Cúm, Nà Chảo, Tả Lùng, Tiến Xuân xã Yên Cường; Kho muối, Thác đổ xã Lạc Nông; tạo điểm nhấn dừng chân, tham quan tại khu vực giáp ranh thành phố Hà Giang, chợ liên xã Phú Nam - Yên Phong.

Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên làm du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả. Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân đảm bảo an ninh trật tự, thực hiện tốt nếp sống văn minh ở các khu, điểm du lịch.

(5) Thực hiện nhiệm vụ: *“Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ, tham gia vào mạng lưới thương mại điện tử toàn quốc; tăng cường công tác quản lý thị trường, đấu tranh phòng, chống hàng giả, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng”*.

Rà soát các loại quy hoạch liên quan đến lĩnh vực thương mại, dịch vụ; ban hành các chủ trương, giải pháp phù hợp nhằm tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy phát triển hoạt động thương mại và dịch vụ trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 - 2025. Triển khai các giải pháp phát triển thương mại điện tử nhằm quảng bá thương hiệu sản phẩm của huyện ra thị trường trong nước và quốc tế.

Khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển các loại hình hạ tầng thương mại như trung tâm thương mại, siêu thị, chú trọng phát triển các loại hình thương mại gắn liền với du lịch; quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh các mặt hàng có điều kiện, tăng cường quản lý thị trường nhằm hạn chế tình trạng hàng giả, hàng kém chất lượng.

Phối hợp triển khai có hiệu quả quy hoạch phát triển bưu chính, viễn thông trên địa bàn huyện; hiện đại hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật viễn thông để từng bước đa dạng và nâng cao chất lượng dịch vụ cung ứng.

(6) Thực hiện nhiệm vụ: *“Cơ cấu lại và phát triển các ngành công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường; thực hiện có hiệu quả đột phá về xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông”*.

Tập trung phát triển các ngành công nghiệp chế biến, đặc biệt là công nghiệp chế biến nông, lâm sản gắn với xây dựng vùng nguyên liệu; chú trọng phát triển các ngành và sản phẩm công nghiệp ưu tiên làm nền tảng cho hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Ưu tiên phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp, thủ công nghiệp nhỏ và vừa với ngành nghề đa dạng, nhất là ở nông

thôn; phát triển các làng nghề truyền thống nhằm chuyển dần lao động nông nghiệp sang sản xuất công nghiệp.

Tăng cường công tác quản lý, vận hành các nhà máy thủy điện, đảm bảo an toàn hồ, đập, điều tiết nước hợp lý, nhất là trong mùa mưa lũ. Quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản; hạn chế tối đa tác động ô nhiễm môi trường. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển các nguồn năng lượng xanh, năng lượng tái tạo phù hợp với điều kiện của huyện như: Điện mặt trời...; không thu hút các dự án đầu tư lĩnh vực công nghiệp gây ô nhiễm môi trường.

Ban hành Nghị quyết chuyên đề về đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, giai đoạn 2021-2025. Khai thác và phát huy hiệu quả tối đa các nguồn nội lực, đẩy mạnh thu hút đầu tư; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản; rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên đầu tư đối với các công trình giao thông quan trọng, cấp thiết. Đẩy mạnh việc huy động vốn từ khai thác quỹ đất dọc các công trình giao thông, đặc biệt tại các khu vực đông dân cư; vốn do doanh nghiệp và tư nhân đầu tư.

Tiếp tục đề nghị cấp trên đầu tư, nâng cấp các tuyến Quốc lộ 34, 280; nâng cấp các tuyến đường tỉnh, đường đến trung tâm các xã; gia cố, sửa chữa bền vững, xây dựng hệ thống kè chống xói lở bờ sông, bờ suối, các khu vực có nguy cơ sạt lở cao trên các tuyến đường giao thông. Đầu tư nâng cấp các tuyến giao thông trọng điểm kết nối liên vùng (*Yên Cường - Thượng Tân; Phiêng Luông - Thượng Tân; Minh Sơn - Giáp Trung; Yên Cường - Đường Hồng; Đường Hồng - Sinh Long, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Phiêng Luông - Khuôn Hà, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang...*), các tuyến đường đến các khu, điểm du lịch, đến vùng sản xuất hàng hóa tập trung của huyện; khuyến khích đầu tư xây dựng, cứng hóa hệ thống đường giao thông đến các thôn, đường nội vùng phục vụ sản xuất nông, lâm nghiệp hàng hoá; bố trí hợp lý các nguồn vốn để ưu tiên xây dựng các công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân.

Căn cứ danh mục dự án thực hiện đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2026 được phê duyệt, phối hợp chặt chẽ với sở, ngành của tỉnh để được bố trí vốn triển khai thực hiện. Đề nghị cấp trên đầu tư nâng cấp hệ thống truyền tải và phân phối điện, đảm bảo cung cấp điện ổn định, có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; có phương án đảm bảo kế hoạch cung cấp điện cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

(7) Thực hiện nhiệm vụ: *“Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phục vụ phát triển bền vững theo hướng đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài”*.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên của cả hệ thống chính trị và xã hội;

đảm bảo tài nguyên được quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý có hiệu quả và bền vững, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của huyện.

Nâng cao chất lượng lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo cân đối đủ quỹ đất cho phát triển kinh tế - xã hội; kịp thời bổ sung, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm; giám sát chặt chẽ quy trình giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhằm khắc phục tình trạng sử dụng đất không đúng mục đích, kém hiệu quả.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản; chủ động phòng ngừa, kiểm soát, ngăn chặn, xử lý nhằm chấm dứt tình trạng gây ô nhiễm môi trường tại các doanh nghiệp khai thác tài nguyên khoáng sản, vật liệu xây dựng. Ưu tiên phát triển thủy lợi, nâng cao khả năng tưới, tiêu nước cho các vùng thường xuyên bị hạn hán, ngập úng; bảo vệ nguồn nước, không gian thoát lũ trên lưu vực sông, suối; đầu tư xây dựng các dự án xử lý chất thải, hạn chế, tiến tới khắc phục cơ bản tình trạng ô nhiễm môi trường ở nông thôn. Làm tốt công tác phòng, chống cháy rừng; tăng cường thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về quản lý tài nguyên, môi trường.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo và ứng phó với thiên tai, kiểm soát biến đổi khí hậu; chủ động các biện pháp phòng, tránh và khắc phục hậu quả thiên tai. Xây dựng, thực hiện có hiệu quả các các Chương trình, kế hoạch, phương án phòng, tránh bão, lũ, sạt lở; quy hoạch xây dựng công trình phải gắn với chức năng phòng, tránh, giảm nhẹ thiên tai, nhất là ở các vùng có nguy cơ sạt lở cao.

(8) Thực hiện nhiệm vụ: *“Xây dựng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện của tỉnh, thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”*.

Tăng cường liên kết doanh nghiệp với các viện nghiên cứu, trường đại học để đưa nhanh kết quả nghiên cứu vào phục vụ sản xuất, kinh doanh. Tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động ứng dụng, nghiên cứu phát triển, chuyển giao các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

1.2. Phát triển văn hóa - xã hội:

(1) Thực hiện nhiệm vụ: *“Tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất các trường, lớp học; tiếp tục đưa văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lịch sử địa phương vào giảng dạy; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục bậc học mầm non gắn với học tiếng phổ thông; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập”*.

Tập trung chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy sự tích cực,

chủ động của học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và quản lý; thực hiện hiệu quả việc đưa văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lịch sử địa phương vào các đơn vị trường học.

Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới, quy mô trường, lớp theo hướng tăng quy mô, giảm đầu mỗi; tiếp tục thực hiện tốt việc đưa học sinh ở các điểm trường về trường chính. Huy động xã hội hóa và tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất các trường, lớp học; đầu tư xây dựng các trường chưa đạt chuẩn; xây dựng lộ trình thực hiện mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia theo từng năm.

Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên. Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, gắn dạy nghề với thị trường, khả năng tạo việc làm. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng nghiệp nhằm thay đổi nhận thức của xã hội về học nghề, lập nghiệp; làm tốt công tác phân luồng sau trung học cơ sở; đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

(2) Thực hiện nhiệm vụ: *“Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; năng lực phòng, chống dịch bệnh; khuyến khích phát triển các dịch vụ khám, chữa bệnh tư nhân”*.

Tập trung huy động đầu tư cho y tế; quản lý, đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình; cải tạo, nâng cấp các cơ sở khám, chữa bệnh trong đó ưu tiên đầu tư nâng cấp Bệnh viện đa khoa huyện đạt tiêu chuẩn Bệnh viện đa khoa khu vực, đầu tư các trang thiết bị y tế nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác khám, chữa bệnh.

Phát triển y tế cơ sở và các dịch vụ y tế hiện đại; tăng cường đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng; chú trọng nâng cao trách nhiệm và ý thức của đội ngũ cán bộ y tế. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ở tất cả các tuyến, quan tâm chăm sóc sức khỏe ban đầu, phát triển hệ thống y tế dự phòng, chủ động phòng bệnh, không để xảy ra dịch bệnh lớn; đẩy mạnh công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tiếp tục thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế cho toàn dân, giảm chênh lệch trong tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân giữa các địa bàn, các nhóm đối tượng.

Thực hiện tốt công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chiến lược phát triển con người, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em, nâng cao chất lượng dân số, thể trạng tâm vóc con người, nhất là đối tượng trẻ em thuộc vùng sâu, vùng xa.

(3) Thực hiện nhiệm vụ: *“Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực văn hóa đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; xây dựng con người Hà Giang phát triển toàn diện”*.

Ban hành Nghị quyết chuyên đề về phát triển du lịch - dịch vụ gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa truyền thống các dân tộc và lịch sử địa phương, giai đoạn 2020-2025. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực văn hóa đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa; xây dựng nếp sống văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội... Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, phát triển thể dục, thể thao toàn dân để góp phần nâng cao sức khỏe cho Nhân dân, đồng thời làm cơ sở để phát triển thể thao thành tích cao.

Khuyến khích xã hội hóa, thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, thể thao. Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở, đảm bảo 100% thôn có nhà văn hóa; bố trí nguồn lực đầu tư mới một số công trình văn hóa nghệ thuật, thể thao hiện đại tại trung tâm huyện. Từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng; ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức, lối sống; chống các quan điểm sai trái gây ảnh hưởng xấu đến xây dựng văn hóa và ổn định xã hội.

Tiếp tục phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin trên các lĩnh vực của đời sống. Làm tốt công tác quản lý thông tin, mạng xã hội; nâng cao chất lượng hoạt động truyền thanh - truyền hình, thông tin truyền thông, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về các ngày lễ, sự kiện lớn của đất nước và của địa phương.

(4) Thực hiện nhiệm vụ: *“Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội về Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021- 2030 và các chương trình, dự án giảm nghèo bền vững. Tiếp tục huy động nguồn lực chăm sóc, hỗ trợ các đối tượng chính sách, Chương trình xây dựng nhà ở kiên cố cho người có công, người nghèo; đột phá về tạo sinh kế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.*

Ban hành Nghị quyết chuyên đề về tạo sinh kế cho người dân và giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, chương trình, dự án giảm nghèo bền vững, tạo động lực, khuyến khích hộ nghèo tự lực vươn lên thoát nghèo, hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo; quan tâm thích đáng đến các tầng lớp, bộ phận yếu thế trong xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số, khắc phục xu hướng gia tăng phân hóa giàu - nghèo, bảo đảm sự ổn định và phát triển xã hội bền vững.

Tiếp tục huy động mọi nguồn lực xã hội kết hợp với nguồn lực của Nhà nước chăm sóc, hỗ trợ các đối tượng chính sách, bảo đảm người có công có mức sống từ trung bình trở lên. Khuyến khích đầu tư xã hội tạo, ra nhiều việc

làm, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động an sinh xã hội tạo điều kiện để trợ giúp có hiệu quả các đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương hoặc những người gặp rủi ro trong cuộc sống.

Giải quyết tốt việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về thị trường lao động, liên kết đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động, đặc biệt là các thị trường có thu nhập cao và ổn định cho người lao động.

Quan tâm thực hiện tốt các chính sách, chương trình, dự án về công tác dân tộc; đặc biệt là các văn bản của Trung ương, của tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Thực hiện tốt các chính sách quản lý Nhà nước về tín ngưỡng tôn giáo.

1.3. Đảm bảo quốc phòng - an ninh và đối ngoại:

(1) Thực hiện nhiệm vụ: *“Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng và bảo đảm an ninh. Thực hiện tốt chính sách hậu phương Quân đội”*.

Tăng cường sự lãnh đạo đối với lực lượng vũ trang, xây dựng Đảng bộ Công an, Quân sự trong sạch, vững mạnh; xây dựng lực lượng vũ trang *“Cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”*. Nâng cao năng lực lãnh đạo, vai trò quản lý, điều hành và phối hợp tham mưu của các cơ quan, đơn vị đối với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân vững mạnh; xây dựng các tiềm lực quốc phòng, an ninh đáp ứng yêu cầu tác chiến phòng thủ trong tình hình mới. Chỉ đạo lực lượng vũ trang thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung quyết tâm, hệ thống kế hoạch tác chiến phòng thủ; các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

Quan tâm đầu tư xây dựng các công trình quốc phòng, các thành phần thế trận trong khu vực phòng thủ huyện. Thực hiện tốt công tác huấn luyện, luyện tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh và các cuộc diễn tập theo kế hoạch. Hằng năm, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự, công an.

(2) Thực hiện nhiệm vụ: *“Nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, bảo đảm an ninh dân tộc, an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn, an ninh biên giới, an ninh phi truyền thống, an ninh chính trị nội bộ”*.

Nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ; thực hiện tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh giải quyết tình hình, hoạt động

các tổ chức bất hợp pháp, tà đạo, đạo lạ; kiềm chế gia tăng tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội; giảm thiểu tai nạn giao thông, cháy nổ; tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm cuộc sống bình yên cho Nhân dân.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp đảm bảo an ninh trật tự khu vực giáp ranh (*với huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng và các huyện Na Hang, Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang*) đã được ký kết; làm tốt công tác nắm tình hình để kịp thời thông tin, phối hợp giải quyết, không để xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự.

(3) Thực hiện nhiệm vụ: *“Nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của các cấp ủy Đảng, sự quản lý tập trung của chính quyền các cấp đối với các hoạt động đối ngoại. Phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân”*.

Tiếp tục duy trì, phát triển quan hệ hợp tác với các huyện của tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; triển khai hiệu quả các cơ chế, thỏa thuận, chương trình hợp tác đã ký kết.

Triển khai thiết thực, hiệu quả các giải pháp, chương trình hợp tác đẩy mạnh liên kết vùng với các địa phương trong tỉnh (*thành phố Hà Giang, huyện Vị Xuyên, huyện Yên Minh*) và ngoài tỉnh (*huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng và các huyện Na Hang, Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang*), trước hết là kết nối giao thông góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong vùng; đồng thời đẩy mạnh hợp tác, giao lưu, trao đổi về thương mại, du lịch, nông nghiệp, tài nguyên môi trường, văn hóa - xã hội, đối ngoại, nội chính, quốc phòng an ninh với các địa phương giáp ranh.

Duy trì mối quan hệ kết nghĩa với huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; quy chế phối hợp với Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam; chương trình thỏa thuận hợp tác phát triển du lịch vùng với các Na Hang, Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang; Ba Bể, Pắc Nặm, tỉnh Bắc Kạn; quy chế phối hợp về công tác thông tin, tuyên truyền với Báo Hà Giang, Đài phát thanh - truyền hình tỉnh. Mở rộng hợp tác, liên kết với các trường Đại học, trung tâm nghiên cứu khoa học, các tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong nước và quốc tế để tranh thủ nguồn vốn, khoa học - công nghệ, tuyên truyền, quảng bá, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền đối ngoại; chăm lo đào tạo, rèn luyện đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại; bồi dưỡng kiến thức đối ngoại cho cán bộ chủ chốt các cấp.

Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của Nhà nước đối với các hoạt động đối ngoại. Phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân.

2. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

2.1. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực hoạt động của chính quyền

Tăng cường xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng bộ và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, góp phần nâng cao nhận thức và thực hiện theo phương châm “*Nói và làm theo nghị quyết*”, “*Nói đi đôi với làm*”.

Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phê phán, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, những thông tin xấu độc trên Internet và mạng xã hội. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang; cuộc vận động “*Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực*” và các quy định về trách nhiệm nêu gương; phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy viên và đảng viên trẻ trong việc nêu gương tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm, tận tụy phục vụ Nhân dân. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “*Tự diễn biến*”, “*Tự chuyển hóa*” trong nội bộ; xử lý nghiêm những vi phạm để phòng ngừa, cảnh báo, giúp cán bộ, đảng viên tích cực tu dưỡng, rèn luyện đạo đức thường xuyên, liên tục.

Xây dựng chính quyền gần dân, sát dân; tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân từ huyện đến cơ sở; đổi mới và nâng cao chất lượng các kỳ họp, hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, chất vấn và trả lời chất vấn. Chỉ đạo tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026 trên địa bàn huyện. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp trên các lĩnh vực, nhất là về năng lực cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Thực hiện triệt để chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế địa phương, bảo đảm công khai, dân chủ và minh bạch.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; đổi mới hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã điện tử, liên thông, hiện đại. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội

ngũ cán bộ, công chức các cấp liêm chính, có năng lực, uy tín và tính chuyên nghiệp cao. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng tài liệu điện tử tại các kỳ họp, hội nghị; thực hiện triệt để chữ ký số trong giải quyết công việc, đặc biệt trong việc chứng thực bằng chữ ký số đối với các hồ sơ, tài liệu của người dân, hình thành hồ sơ điện tử từ cấp xã. Phân đấu là một trong 05 địa phương đạt thứ hạng cao nhất về chỉ số cải cách hành chính của tỉnh hằng năm.

2.2. Đổi mới công tác tổ chức, cán bộ; nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt bảo đảm đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có tính kế thừa, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; chú trọng đào tạo, bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số ở các cấp đảm bảo tỷ lệ và cơ cấu hợp lý. Thực hiện tốt chính sách cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của cấp ủy, sinh hoạt chi bộ cơ sở, phân công đảng viên tại chỗ giữ các chức danh chủ chốt ở thôn, tổ dân phố; nâng cao chất lượng công tác kết nạp gắn với tăng cường quản lý đội ngũ đảng viên, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng, hằng năm kết nạp mới 100 đảng viên trở lên.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng, bảo đảm toàn diện, trọng tâm, trọng điểm; phát huy dân chủ, đổi mới tư duy, nâng cao trách nhiệm, năng động sáng tạo của từng tổ chức Đảng và đảng viên, nhất là ở cơ sở. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy hiệu quả tự phê bình, phê bình và chất vấn trong Đảng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục trong Đảng, nâng cao chất lượng các cuộc họp, hội nghị; đổi mới việc ban hành và nâng cao hiệu quả thực hiện nghị quyết, chương trình hành động... của các cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức, cán bộ; kiểm tra, tuyên giáo, dân vận, văn phòng cấp ủy bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2.3. Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại tố cáo

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đảm bảo giám sát rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, các nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc... Tập trung kiểm tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tăng cường kiểm tra có dấu hiệu vi phạm để cảnh báo, phòng ngừa, xử lý kịp thời, đúng quy định các vi phạm.

Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của các cơ quan khối nội chính, tư pháp; trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị – xã hội và Nhân dân, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

2.4. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, đổi mới công tác dân vận, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, sáng tạo, hiệu quả, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết các dân tộc trong thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đề ra. Xây dựng và nhân rộng các mô hình “*Dân vận khéo*” gắn với xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở gắn phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc, tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, kịp thời giải quyết đơn thư và những vấn đề bức xúc trong Nhân dân.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị – xã hội và hội quần chúng. Đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở; hướng dẫn tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm cấp ủy giao và phong trào “*Mỗi tuần một việc*” trong xây dựng nông thôn mới, các cuộc vận động và phong trào thi đua; hàng năm, từng đoàn thể có trên 90% cơ sở đạt vững mạnh và khá, không có cơ sở yếu kém. Tăng cường giám sát và phản biện xã hội, thực hiện thường xuyên và có chất lượng việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; chú trọng làm tốt công tác giáo dục, rèn luyện, giới thiệu đoàn viên ưu tú chất lượng cho Đảng. Quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng và tổ hòa giải ở cơ sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện nghiêm túc quán triệt, cụ thể hóa Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh, xác định rõ lộ trình, huy nội lực và kết hợp hiệu quả các nguồn lực để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tập trung tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân; chủ động, sáng tạo,

tích cực tổ chức các phong trào thi đua, vận động đoàn viên, hội viên tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình.

3. Các Ban Xây dựng Đảng Huyện ủy chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt học tập và triển khai thực hiện Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh; thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Chương trình này được phổ biến đến các chi, đảng bộ và Nhân dân trong huyện để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Đồng chí Chung Thị Chiên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh,
- Các đồng chí Thành viên Đoàn công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách huyện,
- Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các ban đảng Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**

Người ký: Bùi Văn Tuấn

Email:

BVTuan@HuBacme

Cơ quan: Huyện ủy Bắc

Mê

Thời gian ký:

01.02.2021 08:04:30

+07:00

Bùi Văn Tuấn